

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2019/HS-ST
Ngày 27-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Lê Xuân Hồng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1998; tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Tổ 5, ấp L, xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị L, cha: không có; vợ con chưa có; tiền án: chưa có; tiền sự: Ngày 30/9/2017, bị Công an xã K, huyện T, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền phạt là 750.000 đồng (đã chấp hành); Ngày 27/3/2018, bị UBND xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền là 2.250.000 đồng (chưa chấp hành); bị tạm giữ ngày 29/3/2019; bị tạm giam ngày 04/4/2019; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh Q, sinh ngày 04/9/2003; Địa chỉ: ấp L, xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Minh Q: Bà Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp L, xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 29/3/2019, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Minh Q đang bán trái phép chất ma túy cho Võ Văn H và Nguyễn Ngọc H với số tiền 400.000 đồng tại nhà nghỉ Kim H thuộc ấp H, xã K, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Tang vật thu giữ trên người bị cáo T gồm 02 gói ma túy dạng đá có khối lượng lần lượt là 0,0617 gam và 0,7803 gam và nhiều tang vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 13 giờ ngày 29/3/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Võ Văn H gọi điện vào số điện thoại 0816685152 của bị cáo T hỏi mua 400.000 đồng ma túy thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T hẹn H tại nhà nghỉ Kim H để giao nhận ma túy vào lúc 15 giờ cùng ngày. Sau đó, bị cáo T gọi cho Nguyễn Minh Q nhờ Q đến nhà chờ bị cáo T đi đến điểm hẹn bán ma túy thì Q đồng ý. Khi Q đến thì bị cáo T lấy ra một ít ma túy để cùng sử dụng, rồi cả hai đến khu vực Di tích lịch sử Tựa Hai để mua 2.000.000 đồng ma túy từ một người tên T (không rõ tên và địa chỉ). Sau đó, bị cáo T lấy ra một ít để bán lại cho H. Khi đi đến nhà nghỉ Kim H, Q ngồi ngoài xe còn T đi một mình vào phòng số 4 gặp H. Khi đang giao nhận ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Ngoài lần bắt quả tang, bị cáo T còn bán ma túy cho H 02 lần, cụ thể:

+ Lần 1: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 7 ngày, bị cáo T và Q đến khu vực công viên T, huyện T, tỉnh Tây Ninh bán một bịch ma túy đá cho H với giá 400.000 đồng.

+ Lần 2: Vào ngày 28/3/2019, bị cáo T đi một mình đến nhà nghỉ Kim H bán một bịch ma túy đá cho H với giá 500.000 đồng.

Tại kết luận giám định số: 435 ngày 01/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch ny

lon màu trắng (ký hiệu lần lượt M1, M2) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine có khối lượng lần lượt là 0,0617 gam và 0,7803 gam.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSCT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 08 đến 09 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận: Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 29/3/2019, bị cáo nhờ Nguyễn Minh Q sinh ngày 04/9/2003 chở bị cáo đến khu vực Di tích lịch sử Tua Hai để mua 2.000.000 đồng ma túy (dạng ma túy đá) của một người tên T. Sau đó đi đến nhà nghỉ Kim H thuộc ấp H, xã K, huyện T, tỉnh Tây Ninh bán cho Võ Văn H và Nguyễn Ngọc H thì bị bắt quả tang. Ngoài ra trước lần bị bắt quả tang bị cáo còn bán ma túy cho Võ Văn H 02 lần, xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đức T

phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng đến sức khỏe con người, vì mục đích vụ lợi bị cáo trực tiếp nhiều lần mua ma túy đem bán cho người khác lấy tiền tiêu xài, bị cáo còn sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội, đây là tình tiết định khung quy định tại điểm b,e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hiện nay, tình hình mua bán chất ma túy ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, nên cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời góp phần phòng chống tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo khai đã mua ma túy của người tên T, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Võ Văn H và Nguyễn Ngọc H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 750.000 đồng.

Đối với Nguyễn Minh Q do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, Công an tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 375.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì thư được niêm phong ghi chữ vụ 435/KL-KTHS gói 2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Bùi Công N thuộc Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

- 01 (Một) dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- 01 (Một) quạt ga bằng kim loại màu trắng đen.

- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Đối với: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số imeil: 351873074913000, bên trong gắn sim số 0816685152 và 0946627177 của bị cáo;

- 01(Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số imeil: 866376048884115, bên trong gắn sim số 0326939885 của anh Q, là điện thoại dùng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với: Số tiền 400.000 đồng cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản do thực hiện tội phạm mà có. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển số: 70F8-3504, Nguyễn Minh Q dùng để chở bị cáo T đi bán ma túy là của bà Nguyễn Thị Bé H, bà H không biết Q sử dụng vào việc thực hiện phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Đức T không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 09 (Chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt ngày 29/3/2019.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì thư được niêm phong ghi chữ vụ 435/KL-KTHS gói 2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Bùi Công N thuộc Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

- 01 (Một) dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- 01 (Một) quẹt ga bằng kim loại màu trắng đen.

- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số imeil: 351873074913000, bên trong gắn sim số 0816685152 và 0946627177

- 01(Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số imeil: 866376048884115, bên trong gắn sim số 0326939885.

- Số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Án phí : Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Bị cáo; Người có quyền lợi và NVLQ;
- CA huyện Châu Thành;
- THA hình sự;
- PV 27;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu : Tập án , H/s;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Bình

